

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TAM BÌNH
TỈNH VĨNH LONG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 15/2018/HNGĐ-ST

Ngày: 09-02-2018

V/v Ly hôn, tranh chấp về nuôi con

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TAM BÌNH, TỈNH VĨNH LONG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hồ Kim Liên

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Kim Thanh

Bà Nguyễn Thị Sương

Thư ký phiên tòa: Bà Võ Thị Bích Trăm - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long:
không tham gia phiên tòa.

Ngày 09 tháng 02 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 526/2017/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 11 năm 2017 về việc “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 09/2017/QĐXXST - HNGĐ, ngày 29 tháng 12 năm 2017 và Quyết định hoãn phiên tòa số 06/2018/QĐST - HNGĐ ngày 22 tháng 01 năm 2018, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Huỳnh Cúc Q (Nguyễn Cúc Q), sinh năm 1982; Nơi cư trú: Ấp M, xã M, huyện T, tỉnh Vĩnh Long. (Có mặt)

- *Bị đơn:* Anh Hồ Quan L (Hồ Văn L), sinh năm 1980; Nơi cư trú: Ấp M, xã M, huyện T, tỉnh Vĩnh Long. (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ngày 06 tháng 11 năm 2017 và trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa nguyên đơn chị Huỳnh Cúc Q trình bày:

- Về hôn nhân: Chị Q và anh L kết hôn với nhau vào năm 2001 hôn nhân do mai mối, tự nguyện tiến tới hôn nhân, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã M, huyện T, tỉnh Vĩnh Long. Thời gian sống chung hạnh phúc được

khoảng 15 năm, rồi vợ chồng phát sinh mâu thuẫn dẫn đến mất hạnh phúc và ly thân từ cuối năm 2016 cho đến nay.

Nguyên nhân mâu thuẫn: Theo chị Q mâu thuẫn của vợ chồng là do anh L có người phụ nữ khác bên ngoài, về nhà không quan tâm, lo lắng cho đời sống vợ con, chị Q khuyên ngăn nhiều lần nhưng anh L không thay đổi nên vợ chồng thường xuyên cự cãi và ly thân từ cuối năm 2016 nhưng sau đó chị Q có tạo điều kiện để vợ chồng về hàn gắn lại với nhau, tuy nhiên chỉ được một thời gian ngắn anh L vẫn không thay đổi tiếp tục bỏ nhà đi theo người phụ nữ khác dẫn đến mâu thuẫn vợ chồng ngày càng trầm trọng hơn, đến tháng 9 năm 2017 chị Q nghe tin anh L đang sống tại Bến Tre thì có đi tìm và phát hiện anh L vẫn tiếp tục chung sống như vợ chồng với người phụ nữ khác bên ngoài tại Bến Tre, chị Q có khuyên anh L về nhà với vợ con nhưng anh L không đồng ý từ đó vợ chồng ly thân cho đến nay. Hiện nay chị Q xác định tình cảm vợ chồng dành cho anh L không còn nữa.

- Về con chung: Chị Q trình bày có 02 con chung tên Hồ Quang T, sinh ngày 27-02-2003 và Hồ Thị T, sinh ngày 03-3-2017, hiện các con đang sống chung với chị Q. Vợ chồng không có con riêng hay con nuôi gì khác.

- Về tài sản chung: Chị Q trình bày không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Chị Q trình bày trong quá trình chung sống vợ chồng không có nợ ai hay ngược lại không có ai nợ vợ chồng.

Tại phiên tòa hôm nay chị Huỳnh Cúc Q yêu cầu ly hôn với anh Hồ Quan L (Hồ Văn L); Về con chung: Chị Q yêu cầu được tiếp tục nuôi 02 con chung tên Hồ Quang T, sinh ngày 27-02-2003 và Hồ Thị T, sinh ngày 03-3-2017, yêu Cầu anh L cấp dưỡng nuôi hai con mỗi tháng 2.000.000đồng/02 con; Về tài sản chung: Chị Q trình bày không yêu cầu giải quyết; Về nợ chung: Chị Q trình bày không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Ngoài ra không yêu cầu gì khác.

Bị đơn anh Hồ Quan L (Hồ Văn L) đã được Tòa án tổng đạt thông báo thụ lý vụ án, thông báo phiên họp về việc kiểm tra, giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải cũng như ngày mở phiên tòa xét xử nhưng vẫn vắng mặt không lý do đồng thời không có ý kiến phản bác hay yêu cầu phản tố gì khác đối với yêu cầu của chị Huỳnh Cúc (Nguyễn Cúc Q).

Tại phiên tòa hôm nay bị đơn anh Hồ Văn L (Hồ Quan L) vắng mặt, nguyên đơn chị Huỳnh Cúc Q (Nguyễn Cúc Q) không có yêu cầu gì thêm và không cung cấp thêm tài liệu, chứng cứ gì khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra công khai tại phiên tòa và căn cứ vào lời trình bày của đương sự tại phiên Tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Xét bị đơn anh Hồ Quan L (Hồ Văn L) đã được Tòa án tổng đạt và niêm yết công khai thông báo việc thụ lý vụ án, thông báo kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải; thông báo về ngày xét xử vụ án tại nơi anh Lâm đăng ký hộ khẩu thường trú và có mẹ ruột là bà Lữ Thị Đ nhận thay có cam kết giao lại tận tay cho anh L đúng theo quy định pháp luật nhưng anh L không đến và vắng mặt nhiều lần không lý do nên Tòa án vẫn tiến hành xét xử vắng mặt anh L theo quy định tại điểm b, khoản 2, Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Về nội dung vụ án: Chị Huỳnh Cúc Q (Nguyễn Cúc Q) yêu cầu ly hôn với anh Hồ Quan L (Hồ Văn L); Về con chung: Chị Q yêu cầu được tiếp tục nuôi 02 con chung tên Hồ Quang T, sinh ngày 27-02-2003 và Hồ Thị T, sinh ngày 03-3-2017, yêu cầu anh L cấp dưỡng nuôi hai con mỗi tháng 2.000.000đồng/02 con; Về tài sản chung: Chị Q trình bày không yêu cầu giải quyết; Về nợ chung: Chị Q trình bày không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Bị đơn anh Hồ Văn L (Hồ Quan L) vắng mặt và không có văn bản ý kiến phản hồi đối với yêu cầu của chị Q.

[2.1] Xét về hôn nhân: Chị Huỳnh Cúc Q (Nguyễn Cúc Q) và anh Hồ Quan L (Hồ Văn L) kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã M, huyện T, tỉnh Vĩnh Long là đúng theo quy định của pháp luật. Nên việc chị Q yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn với anh L là có cơ sở xem xét.

Chị Huỳnh Cúc Q (Nguyễn Cúc Q) trình bày nguyên nhân mâu thuẫn của vợ chồng là do anh L có người phụ nữ khác bên ngoài, về nhà không quan tâm, lo lắng cho đời sống vợ con, chị Q khuyên ngăn nhiều lần nhưng anh L không thay đổi nên vợ chồng thường xuyên cự cãi và ly thân từ cuối năm 2016, sau đó chị Q có tạo điều kiện để vợ chồng về hàn gắn lại với nhau. Tuy nhiên, chỉ được một thời gian ngắn anh L vẫn không thay đổi tiếp tục bỏ nhà đi theo người phụ nữ khác dẫn đến mâu thuẫn vợ chồng ngày càng trầm trọng, đến tháng 9 năm 2017 chị Q qua tìm hiểu từ bạn bè thì biết tin anh L đang sống tại Bến Tre thì có đi tìm gặp và phát hiện anh L vẫn tiếp tục chung sống như vợ chồng với người phụ nữ khác bên ngoài tại Bến Tre, chị Q có khuyên anh L về nhà với vợ con nhưng anh L không đồng ý nên từ đó vợ chồng ly thân cho đến nay. Về phía anh L đã được Tòa án thông báo về việc thụ lý vụ án và nhiều lần mời đến Tòa án hòa giải nhưng vẫn vắng mặt không lý do và không cung cấp văn bản ý kiến, yêu cầu phản bác gì đối với yêu cầu của chị Q thì xem như đã tự mình từ bỏ quyền và nghĩa vụ được pháp luật bảo vệ. Hiện nay chị Q xác định tình cảm vợ chồng dành cho anh L không còn nữa và kiên quyết yêu cầu ly hôn. Từ đó, cho thấy tình trạng hôn nhân giữa chị Q và anh L đã đến mức trầm trọng, đời sống chung vợ chồng không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó, Hội đồng xét xử xét chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Q đối với anh L theo quy định tại khoản 1 Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 là có căn cứ.

[2.2] Xét về con chung: Chị Huỳnh Cúc Q (Nguyễn Cúc Q) yêu cầu được nuôi 02 con tên Hồ Quang T, sinh ngày 27-02-2003 và Hồ Thị T, sinh ngày 03-3-2017, yêu cầu anh L cấp dưỡng nuôi hai con mỗi tháng 2.000.000đồng/02 con. Về con riêng, con nuôi không có và không yêu cầu giải quyết.

Tại phiên tòa hôm nay, chị Huỳnh Cúc Q (Nguyễn Cúc Q) vẫn giữ nguyên yêu cầu được tiếp tục nuôi hai cháu Hồ Quang T và Hồ Thị T. Cháu Hồ Quang T, sinh ngày 27-02-2003, hiện nay đã 15 tuổi có bản khai ý kiến có nguyện vọng tiếp tục sống với mẹ sau khi cha mẹ ly hôn; Cháu Hồ Thị T, sinh ngày 03-3-2017 chưa tròn 36 tháng tuổi. Nên xét yêu cầu nuôi con của chị Q là có cơ sở xem xét.

Theo chị Q trình bày trong quá trình chung sống với vợ con thì anh L không quan tâm, chăm sóc đời sống cho vợ con, trong cuộc sống vợ chồng đã không chung thủy, thiếu trách nhiệm của một người cha, người chồng trong gia đình. Mặc khác, từ khi Tòa án thông báo cho anh L biết về yêu ly hôn và tranh chấp nuôi con của chị Q thì anh L đã không có văn bản ý kiến hay yêu cầu phản bác nào đối với ý kiến và yêu cầu nuôi con và yêu cầu cấp dưỡng của chị Q. Từ những luận điểm trên xét thấy yêu cầu nuôi hai con Hồ Quang T và Hồ Thị T của chị Q là có cơ sở xem xét chấp nhận và phù hợp theo quy định tại khoản 2, khoản 3 Điều 81 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014. Do đó, Hội đồng xét xử xét chấp nhận yêu cầu nuôi hai con của chị Q. Giao Hồ Quang T và Hồ Thị T cho chị Q tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng. Về con riêng, con nuôi không có và không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không đặt vấn đề xem xét.

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Q yêu cầu anh L phải thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi hai con mỗi tháng 2.000.000đồng/02con. Xét thấy yêu cầu cấp dưỡng cho hai con của chị Q là có cơ sở xem xét và phù hợp theo quy định tại khoản 2 Điều 82 và Điều 110 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 thì cha, mẹ không trực tiếp nuôi con có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con. Chị Q trình bày anh L có công việc và thu nhập ổn định là làm tài xế xe cuốc lương tháng khoảng 10.000.000đồng nên cho thấy anh L đủ khả năng cấp dưỡng cho hai cháu mỗi tháng 2.000.000đồng/2con/tháng để hỗ trợ cho chị Q trong việc nuôi dưỡng các con.

Từ đó xét chấp nhận yêu cầu cấp dưỡng cho hai con mỗi tháng 2.000.000đ/2con/tháng của chị Q đối với anh L. Buộc anh L có nghĩa vụ cấp dưỡng cho hai con là Hồ Quang T và Hồ Thị T mỗi tháng 2.000.000đồng/02 con/tháng cho đến khi cháu Hồ Quang T và cháu Hồ Thị T tròn 18 tuổi. Việc cấp dưỡng nuôi con được thực hiện ngay khi bản án có hiệu lực pháp luật được đưa ra thi hành.

Anh Hồ Quan L (Hồ Văn L) không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

[2.3] Xét về tài sản chung: Chị Huỳnh Cúc Q (Nguyễn Cúc Q) trình bày không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không đặt vấn đề xem xét.

[2.4] Xét về nợ chung: Chị Huỳnh Cúc Q (Nguyễn Cúc Q) trình bày trong quá trình chung sống vợ chồng không có nợ ai hay ngược lại không có ai nợ vợ chồng và không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không đặt vấn đề xem xét.

[3] Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Huỳnh Cúc Q (Nguyễn Cúc Q) phải nộp số tiền 300.000đồng (*Ba trăm ngàn đồng*) tiền án phí về việc xin ly hôn, được khấu trừ vào số tiền 300.000đồng (*Ba trăm ngàn đồng*) đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0010450, ngày 07 tháng 11 năm 2017 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long.

Anh Hồ Văn L (Hồ Quan L) phải nộp 300.000đồng (*Ba trăm ngàn đồng*) tiền án phí về việc cấp dưỡng nuôi con tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 28, Điều 35, Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Các Điều 51, Điều 53, Điều 56, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Điểm a khoản 5, điểm a khoản 6 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1/ Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là chị Huỳnh Cúc Q (Nguyễn Cúc Q);

- Về hôn nhân: Cho chị Huỳnh Cúc Q (Nguyễn Cúc Q) được ly hôn với anh Hồ Quan L (Hồ Văn L);

- Về con chung: Giao hai con là cháu Hồ Quang T, sinh ngày 27-02-2003 và Hồ Thị T, sinh năm 03-3-2017 cho chị Q tiếp tục chăm sóc nuôi dưỡng. Về con riêng, con nuôi không có và không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không đặt vấn đề xem xét.

Về cấp dưỡng nuôi con: Buộc anh Hồ Quan L (Hồ Văn L) phải cấp dưỡng cho hai con là cháu Hồ Quang T và Hồ Thị T mỗi tháng 2.000.000đồng/02 con/tháng cho đến khi cháu Hồ Quang T và cháu Hồ Thị T tròn 18 tuổi. Việc cấp dưỡng nuôi con được thực hiện ngay khi bản án có hiệu lực pháp luật được đưa ra thi hành.

Anh Hồ Quan L (Hồ Văn L) không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Chị Huỳnh Cúc Q (Nguyễn Cúc Q) trình bày không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không đặt vấn đề xem xét.

- Về nợ chung: Chị Huỳnh Cúc Q (Nguyễn Cúc Q) trình bày trong quá trình chung sống vợ chồng không có nợ ai hay ngược lại không có ai nợ vợ chồng và không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không đặt vấn đề xem xét.

2/ Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Huỳnh Cúc Q (Nguyễn Cúc Q) phải nộp số tiền 300.000đồng (*Ba trăm ngàn đồng*) tiền án phí về việc xin ly hôn, được khấu trừ vào số tiền 300.000đồng (*Ba trăm ngàn đồng*) đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0010450, ngày 07 tháng 11 năm 2017 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long.

Anh Hồ Quan L (Hồ Văn L) phải nộp 300.000đồng (*Ba trăm ngàn đồng*) tiền án phí về việc cấp dưỡng nuôi con tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6; 7, 7a và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3/ Về quyền kháng cáo: Án xử công khai có mặt nguyên đơn chị Huỳnh Cúc Q (Nguyễn Cúc Q) được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng đối với bị đơn anh Hồ Quan L (Hồ Văn L) vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được giao hoặc được niêm yết công khai theo quy định pháp luật.

Nơi nhận :

- TAND tỉnh VL: 01
- VKS.ND huyện TB : 02
- THADS huyện TB: 01
- Nơi đăng ký kết hôn
- Đương sự
- Lưu: 03

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

(Đã ký)

Hồ Kim Liên